TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2018/QĐST-HNGĐ	*Tam Dương, ngày 03 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/5/2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tô Trọng H, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Thôn BV, xã ĐV, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Ch, sinh năm 1993. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn BV, xã ĐV, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi tạm trú: Tổ dân phố VP, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58,81,82,83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/6/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tô Trọng H và chị Phạm Thị Ch.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Tô Trọng H và chị Phạm Thị Ch thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa anh H và chị Ch chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Chị Ch được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tô Trọng Khánh Đ, sinh ngày 01/01/2011. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung sau này, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về chia tài sản, nợ chung: Anh H và chị Ch không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh H tự nguyện nộp án phí, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0000993 ngày 11/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương. Anh H được nhận lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Ủy ban nhân dân xã ĐV, huyện YL;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Hoài